

Số: 171/QĐ-ĐHAG

An Giang, ngày 09 tháng 05 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh định mức các mục chi đề tài NCKH cấp Trường trong Quy chế chi tiêu nội bộ Trường Đại học An Giang (Ban hành kèm theo Quyết định số 432/QĐ-ĐHAG, ngày 01/11/13 của Hiệu trưởng Trường Đại học An Giang)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN GIANG

Căn cứ Quyết định số 47/2007/QĐ-UBND ngày 11/09/2007 của UBND tỉnh An Giang về việc quy định mức chi đối với đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách Nhà nước;

Xét đề nghị của Trường Phòng Quản lý Khoa học & Hợp tác Quốc tế về việc điều chỉnh định mức các mục chi đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường Đại học An Giang nhằm động viên, khuyến khích cán bộ, giảng viên và sinh viên của Trường tăng cường và nâng cao hiệu suất nghiên cứu khoa học trong thời gian tới,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giữ nguyên định mức chi đề tài NCKH cấp Trường do cán bộ, giảng viên thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường (Điều 30, Khoản 30.1).

Điều 2. Điều chỉnh mức chi đối với các mục chi tại Phụ lục số 01 (trang 30 và 31) trong Quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành (ban hành kèm theo QĐ số 432/QĐ-ĐHAG, ngày 01/11/13 của Hiệu trưởng Trường Đại học An Giang), cụ thể như sau:

Đơn vị: 1.000 đồng.

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Định mức chi tối đa
1	Xây dựng thuyết minh chi tiết được duyệt	Đề tài, dự án	800
2	Chuyên đề nghiên cứu xây dựng quy trình khoa học công nghệ và khoa học tự nhiên (chuyên đề xây dựng theo sản phẩm của đề tài, dự án)	Chuyên đề	4.000
3	Chuyên đề nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn:	Chuyên đề	3.200
4	Mua sách và tài liệu tham khảo		300
5	Công tác phí	Theo Quy chế chi tiêu nội bộ	
6	Lập mẫu phiếu điều tra:	Phiếu mẫu được duyệt	
	- Trong nghiên cứu KHCN		200
	- Trong nghiên cứu KHXH và nhân văn:		
+ Đến 30 chỉ tiêu		200	

	+ Trên 30 chỉ tiêu		400
7	Cung cấp thông tin:	Phiếu	
	- Trong nghiên cứu KHCN		20
	- Trong nghiên cứu KHXH và nhân văn:		
	+ Đến 30 chỉ tiêu		20
	+ Trên 30 chỉ tiêu		28
8	Báo cáo xử lý, phân tích số liệu điều tra	Đề tài, dự án	1.600
9	Bồi dưỡng GV dự giờ, quan sát (đối với các đề tài NCKH giáo dục, xã hội, nhân văn)	Phiếu	40
10	Phân tích mẫu (tiền công + vật tư + hóa chất ...)		
	Thuê đơn vị ngoài trường	Bảng báo giá do CNDT cấp TT theo HĐ và hóa đơn	
	Tự làm hay thuê khoán chuyên môn, thuê đơn vị khác trong trường	Tính công phân tích và hóa chất không	
	+ Không dự trữ hóa chất, vật tư	quá 80% mức giá trong BBG (trừ chi phí QL và thiết bị)	
	+ Có dự trữ hóa chất, vật tư		
11	Báo cáo khoa học tổng kết đề tài, dự án (bao gồm báo cáo chính và báo cáo tóm tắt)	Đề tài, dự án	4.800
12	Hội thảo khoa học	Buổi hội thảo	
	- Người chủ trì		80
	- Thư ký hội thảo		40
	- Báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng		200
	- Đại biểu được mời tham dự		28

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông, bà Trưởng phòng Tổ chức- Chính trị, Hành chính- Tổng hợp, Quản lý Khoa học và Hợp tác Quốc tế, Kế hoạch - Tài vụ và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Trưởng các đơn vị;
- Cán bộ, giảng viên;
- Lưu: VT, QLKH&HTQT.



PGS,TS Võ Văn Thắng